

Số: 55 /2017/QĐ-UBND

Long An, ngày 30 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung các quyết định quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị tại tờ trình số 1602/TTr-STP ngày 11/10/2017 của Sở Tư pháp và đề xuất tại văn bản số 830/SNV-TCBC ngày 24/10/2017 của Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Điểm đ, Khoản 11, Điều 2 Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Long An.

Điều 2. Sửa đổi Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Long An, như sau:

1. Bỏ cụm từ “kiểm soát thủ tục hành chính” tại Khoản 1, Điều 1.
2. Sửa đổi Điểm c, Khoản 4, Điều 2 trở thành:

“c) Thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật (kể cả dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính) thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.”

3. Bãi bỏ Khoản 8, Điều 2.

4. Bỏ cụm từ “Phòng Tổ chức cán bộ” và cụm từ “Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính” tại Điểm a, Khoản 2, Điều 3.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, như sau:

1. Sửa đổi Khoản 1, Điều 1 thành:

“1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đầu mối Cổng thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân tỉnh; giúp Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý văn thư - lưu trữ và công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.”

2. Bổ sung Khoản 12, Khoản 13 vào Điều 2:

“12. Về kiểm soát thủ tục hành chính:

a) Hướng dẫn, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và cải cách thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

b) Đôn đốc các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc thống kê các thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ; kiểm soát chất lượng và nhập dữ liệu thủ tục hành chính, văn bản liên quan đã được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; tạo đường kết nối giữa trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

c) Tổ chức tiếp nhận, nghiên cứu và đề xuất việc phân công xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; theo dõi, đôn đốc việc xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị khác có liên quan.

d) Tổ chức nghiên cứu, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và quy định có liên quan; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

đ) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thiết lập hệ thống công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo chế độ kiêm nhiệm tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và đơn vị liên quan ở địa phương.

13. Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện (bao gồm hoạt động của Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện).”

3. Bổ sung cụm từ “Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính” vào Điểm a, Khoản 2, Điều 3.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/11/2017.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, Linh.

QĐ_suadoi_bscocauSNV_STP_VPUB

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH